

Kết quả kì thi chọn học sinh giỏi lớp 12 Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2024 -

STT	Môn Thi	Họ và Tên	Lớp	Đạt Giải
1	Địa lí 12	Mai Thu Huyền	12A12	Nhất
2	Địa lí 12	Trương Minh Đức	12A09	Nhì
3	Địa lí 12	Lê Ngọc Phú	12A12	Ba
4	Địa lí 12	Lưu Phạm Thành Sang	12A19	Ba
5	Địa lí 12	Trần Thị Tài	12A23	Ba
6	GDKT&PL 12	Trần Hoàn Bảo Ngọc	12A23	Nhì
7	GDKT&PL 12	Nguyễn Ngọc Thiên Kim	12A24	Ba
8	Hóa học 12	Phạm Nguyên Minh Đạt	12A20	Nhất
9	Hóa học 12	Phạm Đăng Vũ Phong	12A03	Nhì
10	Hóa học 12	Lâm Như Ngọc	12A03	Ba
11	Hóa học 12	Bùi Phạm Hoàng Long	12A03	Ba
12	Hóa học 12	Lê Thị Ánh Dương	12A16	Ba
13	Hóa học 12	Hồ Tân Khánh Hưng	12A18	Ba
14	Hóa học 12	Nguyễn Thái An	12A03	Ba
15	Hóa học 12	Nguyễn Lê Xuân Mai	12A03	Ba
16	Hóa học 12	Trần Quốc Minh	12A03	Ba
17	Hóa học 12	Thái Nhi	12A03	Ba
18	Hóa học 12	Hồ Đăng Phong	12A03	Ba
19	Lịch sử 12	Thái Hoàng Khoa Khôi	12A08	Nhì
20	Lịch sử 12	Trần Thùy Tâm	12A22	Ba
21	Ngữ văn 12	Liên Hưng Long	12A24	Nhất
22	Ngữ văn 12	Lê Xuân Quyên	12A23	Nhì
23	Ngữ văn 12	Trần Ngọc Bảo Quyên	12A05	Nhì
24	Ngữ văn 12	Nguyễn Võ Gia Hân	12A05	Ba
25	Ngữ văn 12	Lương Hoàng Mỹ Khánh	12A05	Ba
26	Ngữ văn 12	Lâm Thanh Phương	12A05	Ba
27	Ngữ văn 12	Nguyễn Phú Thanh Trúc	12A05	Ba
28	Ngữ văn 12	Hoàng Minh Đức	12A22	Ba
29	Ngữ văn 12	Nguyễn Tuệ Minh	12A23	Ba
30	Ngữ văn 12	Đặng Thanh Huyền	12A05	Ba
31	Ngữ văn 12	Phùng Phương Nghi	12A05	Ba
32	Ngữ văn 12	Diệp Mỹ Thi	12A05	Ba
33	Sinh học 12	Trần Minh Phúc	12A20	Nhất

Tổng số giải	121
Giải Nhất	08
Giải Nhì	30
Giải Ba	83

Môn	Số giải Nhất	Số giải Nhì	Số giải Ba	Tổng số giải
Địa lí	01	01	03	05
GDKT&PL		01	01	02
Hóa học	01	01	09	11
Lịch sử	01		01	02
Ngữ văn	01	02	09	12
Sinh học	02	08	14	24
Tiếng Anh	02	09	20	31
Tin học		01	01	02
Toán học		05	19	24
Vật lí	01	01	06	08

34	Sinh học 12	Võ Minh Lực	12A04	Nhất
35	Sinh học 12	Lê Tấn Bửu	12A04	Nhì
36	Sinh học 12	Trần Khánh Linh	12A04	Nhì
37	Sinh học 12	Phan Minh Như	12A04	Nhì
38	Sinh học 12	Nguyễn Hoài Nhi	12A20	Nhì
39	Sinh học 12	Võ Nguyễn Mỹ Tiên	12A04	Nhì
40	Sinh học 12	Tông Trần Vĩnh Kiệt	12A04	Nhì
41	Sinh học 12	Bùi Văn Gia Long	12A04	Nhì
42	Sinh học 12	Lộ Nhật Phi	12A20	Nhì
43	Sinh học 12	Nguyễn Trần Tuấn Anh	12A04	Ba
44	Sinh học 12	Nguyễn Thảo Nghi	12A04	Ba
45	Sinh học 12	Liêu Kiến Phong	12A04	Ba
46	Sinh học 12	Linh Kim Khanh	12A04	Ba
47	Sinh học 12	Nguyễn Thái Phương Thanh	12A04	Ba
48	Sinh học 12	Trần Thế Bình	12A18	Ba
49	Sinh học 12	Trần Mỹ Uyên	12A04	Ba
50	Sinh học 12	Huỳnh Nguyễn Văn Anh	12A04	Ba
51	Sinh học 12	Lê Kim Ánh	12A04	Ba
52	Sinh học 12	Nguyễn Tuấn Anh Đức	12A04	Ba
53	Sinh học 12	Huỳnh Triều Khang	12A04	Ba
54	Sinh học 12	Nguyễn Lê Gia Kiệt	12A04	Ba
55	Sinh học 12	Đặng Châu Minh Nhật	12A04	Ba
56	Sinh học 12	Tô Gia Huy	12A19	Ba
57	Tiếng Anh 12	Nguyễn Đức Hoàng	12A06	Nhất
58	Tiếng Anh 12	Nguyễn Đăng Khoa	12A06	Nhất
59	Tiếng Anh 12	Lê Mỹ Như	12A06	Nhì
60	Tiếng Anh 12	Đặng Lê Hải Phúc	12A06	Nhì
61	Tiếng Anh 12	Lý Gia Ân	12A06	Nhì
62	Tiếng Anh 12	Huỳnh Anh Khôi	12A06	Nhì
63	Tiếng Anh 12	Nguyễn Thị Thùy Vân	12A06	Nhì
64	Tiếng Anh 12	Trần Minh Huy	12A06	Nhì
65	Tiếng Anh 12	Nguyễn Thanh Thủy Tiên	12A06	Nhì
66	Tiếng Anh 12	Phan Nguyễn Thúc Minh	12A21	Nhì
67	Tiếng Anh 12	Nguyễn Thảo Nhi	12A06	Nhì
68	Tiếng Anh 12	Quách Gia Thành	12A20	Ba

69	Tiếng Anh 12	Nguyễn Gia Nguyễn	12A15	Ba
70	Tiếng Anh 12	Nguyễn Ngọc Thanh Thảo	12A06	Ba
71	Tiếng Anh 12	Nguyễn Anh Khôi	12A06	Ba
72	Tiếng Anh 12	Ngụy Thục Nghi	12A06	Ba
73	Tiếng Anh 12	Bùi Thiện Nghĩa	12A06	Ba
74	Tiếng Anh 12	Đinh Kiệt	12A06	Ba
75	Tiếng Anh 12	Châu Nguyễn Thái Mỹ	12A06	Ba
76	Tiếng Anh 12	Lâm Đình Thụ	12A06	Ba
77	Tiếng Anh 12	Phạm Đức Tuấn	12A06	Ba
78	Tiếng Anh 12	Nguyễn Đỗ Việt Anh	12A06	Ba
79	Tiếng Anh 12	Nguyễn Huỳnh Bảo Khang	12A06	Ba
80	Tiếng Anh 12	Lý Nguyễn Hoài An	12A06	Ba
81	Tiếng Anh 12	Bùi Nguyễn Ánh Hằng	12A23	Ba
82	Tiếng Anh 12	Huỳnh Ngọc Minh Anh	12A06	Ba
83	Tiếng Anh 12	Đỗ Lê Anh Thư	12A06	Ba
84	Tiếng Anh 12	Nguyễn Xuân Minh	12A06	Ba
85	Tiếng Anh 12	Nguyễn Đình Quốc Huy	12A06	Ba
86	Tiếng Anh 12	Vũ Minh Khôi	12A06	Ba
87	Tiếng Anh 12	Nguyễn Đỗ Minh Đức	12A06	Ba
88	Tin học 12	Châu Vĩ Huê	12A16	Nhì
89	Tin học 12	Trần Khánh Duy	12A13	Ba
90	Toán học 12	Nguyễn Hoàng Vĩnh Lộc	12A18	Nhì
91	Toán học 12	Lê Nguyễn Uyên Như	12A01	Nhì
92	Toán học 12	Lê Anh Quân	12A07	Nhì
93	Toán học 12	Nguyễn Phước Bảo Phú	12A09	Nhì
94	Toán học 12	Nguyễn Đăng Khoa	12A01	Nhì
95	Toán học 12	Đỗ Đức Nhân	12A01	Ba
96	Toán học 12	Lê Gia Huy	12A11	Ba
97	Toán học 12	Lương Võ Khánh Nhật	12A01	Ba
98	Toán học 12	Kiều Công Huy	12A01	Ba
99	Toán học 12	Nguyễn Minh Huy	12A01	Ba
100	Toán học 12	Nguyễn Văn Việt Thắng	12A01	Ba
101	Toán học 12	Tô Kim Thành	12A01	Ba
102	Toán học 12	Lưu Minh Huy	12A12	Ba
103	Toán học 12	Nguyễn Đình Thức	12A01	Ba

104	Toán học 12	Nguyễn Lê Nguyễn	12A01	Ba
105	Toán học 12	Nguyễn Ngọc Thanh Hương	12A01	Ba
106	Toán học 12	Nguyễn Nam Khanh	12A01	Ba
107	Toán học 12	Lâm Trung Kiên	12A01	Ba
108	Toán học 12	Phạm Viết Đức	12A01	Ba
109	Toán học 12	Hồng Hòa Hiệp	12A01	Ba
110	Toán học 12	Vương Đức Phát	12A16	Ba
111	Toán học 12	Nguyễn Thành An	12A01	Ba
112	Toán học 12	Hoàng Anh Đức	12A01	Ba
113	Toán học 12	Nguyễn Thanh Tuyền	12A01	Ba
114	Vật lí 12	Hồ Huỳnh Anh Tuấn	12A02	Nhất
115	Vật lí 12	Phan Võ Anh Kiệt	12A02	Nhì
116	Vật lí 12	Nguyễn Khoa Nam	12A02	Ba
117	Vật lí 12	Hồ Anh Thư	12A02	Ba
118	Vật lí 12	Lưu Cẩm Đào	12A08	Ba
119	Vật lí 12	Huỳnh Trần Bội Quyên	12A02	Ba
120	Vật lí 12	Trần Đại Nghĩa	12A02	Ba
121	Vật lí 12	Phạm Công Quốc Thịnh	12A02	Ba